

Số: 37/TTr-UBND

Đắk Glong, ngày 01 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2022, 2023, 2024 được chuyển sang năm 2025 thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong

Kính gửi:

- Thường trực Huyện uỷ Đắk Glong;
- Thường trực HĐND huyện Đắk Glong.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025 ;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022; Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết 12/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc lựa chọn các huyện Đắk Glong và Tuy Đức để thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-UBND, ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho huyện Tuy Đức và huyện Đắk Glong được lựa chọn thí điểm giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-UBND, ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2024-2025 đối với huyện Đắk Glong và huyện Tuy Đức;

Căn cứ Thông báo số 54/TB-UBND, ngày 15/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/9/2022 của HĐND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glong về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư công trung hạn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 21/9/2022 của HĐND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 18/5/2023 của

HĐND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 18/5/2023 của HĐND huyện Đắk Glong về việc điều chỉnh, bổ sung, danh mục và Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình MTQG năm 2023; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 03/10/2023 của HĐND huyện Đắk Glong về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện 03 chương trình MTQG trên địa bàn huyện Đắk Glong; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2024; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 26/12/2023 của HĐND huyện Đắk Glong về việc điều chỉnh, bổ sung đầu tư công trung giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong;

Căn cứ Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Quyết định số 2555/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Đắk Glong về việc điều chỉnh, bổ sung khoản I, mục II, Điều I Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glong.

Thực hiện Công văn số 3774/UBND-KT ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Nghị quyết lựa chọn các huyện Đắk Glong và Tuy Đức để thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Thông báo Kết luận, chỉ đạo của đồng chí Trần Nam Thuận – Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp giao ban lãnh đạo UBND huyện, ngày 24/02/2025 (theo Thông báo số 16/TB-VP ngày 24/02/2025 của Văn phòng HĐND-UBND huyện Đắk Glong)

Trên cơ sở rà soát của Phòng Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 11/PD TTG ngày 14/3/2025; Phòng Tư Pháp tại Báo cáo số 10/BC-TP ngày 10/02/2025; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin tại Tờ trình số 03/TTr-VHKH&TT ngày 12/3/2025; Phòng GD&ĐT tại Tờ trình số 11/TTr-PGD&ĐT ngày 18/3/2025; UBND xã Đắk Ha tại Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 17/3/2025; UBND xã Quảng Hòa tại Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 19/3/2025; UBND xã Đắk Plao tại Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 14/3/2025; UBND xã Quảng Khê tại Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 28/02/2025; UBND xã Đắk R'Măng tại Tờ trình

số /TTr-UBND ngày 19/3/2025 và Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn tại Tờ trình số 46/Ttr-UBND ngày 18/3/2025.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong kính trình Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, cho ý kiến về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2022, 2023, 2024 được chuyển sang năm 2025 thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong, cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chương trình MTQG năm 2021 - 2025:

1. Đánh giá kết quả thực hiện 3 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025:

Thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng kế hoạch mục tiêu và nhiệm vụ thực hiện 03 Chương trình MTQG trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 là 909.834 triệu đồng (năm 2022 là 214.683 triệu đồng; năm 2023 là 321.876 triệu đồng; năm 2024 là 252.521 triệu đồng; năm 2025 là 120.754 triệu đồng), Luỹ kế giải ngân đến ngày 10/03/2025 được 467.141 triệu đồng, đạt 51,34% kế hoạch vốn giao mục tiêu nhiệm vụ.

2. Nguồn vốn khó khăn, vướng mắc:

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trong khi đó tỷ lệ giải ngân nguồn vốn tương đối thấp 57,72% kế hoạch vốn giao mục tiêu nhiệm vụ. Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glong cơ bản đã được triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn; tuy nhiên, một số dự án vẫn còn gặp tình trạng khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện: Dự án 2, dự án 3 của CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vướng về đối tượng thụ hưởng chưa đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định dẫn đến không thể giải ngân vốn theo quy định, vướng quy hoạch Bô xít. Do đó điều chỉnh để tiến hành giải ngân, không làm thay đổi cơ cấu nguồn vốn. Sau khi tiến hành rà soát, dự kiến nguồn vốn gặp khó khăn, vướng mắc không có khả năng giải ngân giai đoạn 2022-2025 là **19.357 triệu đồng**.

III. Đề xuất phương án thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong.

Tổng đề xuất phương án thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong khó khăn không thể giải ngân được **19.357 triệu đồng**, *Chi tiết phụ lục I kèm theo*.

Theo quy định tại Khoản 7, Điều 4 của Nghị quyết số 111/2024/QH15, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong đề xuất phương án thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong, cụ thể gồm:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh đối với chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi điều chỉnh giảm là **19.357 triệu đồng, điều chỉnh tăng là 16.870 triệu đồng**. Kết quả rà soát, cụ thể như sau:

1.1. Dự án 1: Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh giảm đối với Nội dung 3: Hỗ trợ đất sản xuất Dự án 1 xã Đăk Ha là: 675 triệu đồng và xã Quảng Khê là 742 triệu đồng; Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt là 170 triệu đồng, chuyển sang để thực hiện tiêu dự án 2, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc. ***Chi tiết phụ lục I kèm theo.***

Lý do điều chỉnh: Nội dung 3: Hỗ trợ đất sản xuất đã hết đối tượng thực hiện. Đề nghị chuyển sang dự án khác để thực hiện giải ngân nguồn vốn theo quy định.

1.2. Dự án 2: Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh giảm đối với là: **10.000 triệu đồng**, trong đó Ngân sách Trung ương 10.000 triệu đồng, nguồn vốn quy hoạch các xã Quảng Sơn, Quảng Hòa, Đăk R'Măng; giảm 2.800 triệu đồng từ Dự án ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, dân di cư tự do xã Đăk R'Măng, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông, chuyển sang để thực hiện tiêu dự án 2, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc. ***Chi tiết phụ lục I, II kèm theo.***

Lý do điều chỉnh: Qua rà soát các đối tượng hỗ trợ không đáp ứng được theo quy định tại Công văn số 618/BNV-CQĐP của bộ Nội vụ, về việc tạm dừng một số nhiệm vụ, công việc liên quan đến ĐVHC các cấp, dẫn đến không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định

1.3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị:

Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh đối với Dự án 3 là: **975 triệu đồng**, trong đó Ngân sách Trung ương 975 triệu đồng, chuyển sang để thực hiện tiêu dự án 2, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc. ***Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.***

- **Lý do điều chỉnh:** Đối tượng không đáp ứng được các điều kiện, không có đối ứng; Đối tượng đã được hỗ trợ từ các CTMTQG trước đây. Tỷ lệ giải ngân thấp đề nghị điều chỉnh sang dự án khác để giải ngân nguồn vốn theo tiến độ.

1.4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Điều chỉnh tăng 07 công trình với tổng mức đầu tư 14.116 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư: 10.616 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 3.500 triệu đồng) để thực hiện giải ngân nguồn vốn chương trình. (***Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.***)

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh tăng để thực hiện giải ngân nguồn vốn.

1.5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh giảm: 461 triệu đồng (*từ 02 công trình Nâng cấp, cải tạo Trường Phổ thông dân tộc bán trú TH Vừ A Dính và Nâng cấp, cải tạo Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Đắc R'Măng công trình đã hoàn thành dư từ giảm thầu, dự phòng, thuế VAT từ 10% xuống 8%*) điều chỉnh sang để thực hiện nâng cấp, duy tu sửa chữa, đồng thời đề xuất điều chỉnh tăng đối với Dự án 5 là: 973 triệu đồng (Chuyển từ Dự án 9 của Phòng Dân tộc và Tôn giáo: 227 triệu (từ vốn sự nghiệp sang đầu tư), DA2 Quảng Sơn: 124 triệu; DA 2 Quảng Hoà: 161 triệu; DA 5 của đơn vị: 461 triệu từ vốn đầu tư sang đầu tư) để thực hiện công trình Nâng cấp, cải tạo 09 phòng ở bán trú và Nhà vệ sinh (02 nhà) phục vụ học sinh bán trú Trường PTDTBT THCS Đắc R'Măng. *(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

- **Lý do điều chỉnh:** Điều chỉnh để thực hiện giải ngân nguồn vốn.

1.6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch:

Điều chỉnh tăng số tiền: 392 triệu đồng, ngân sách Trung ương: 392 triệu đồng nguồn từ dự án 9 của Phòng Dân tộc & Tôn giáo, điều chỉnh từ vốn sự nghiệp không còn đối tượng hỗ trợ sang vốn đầu tư.

Lý do điều chỉnh: Bổ sung nguồn trung ương cấp thiếu để đảm bảo thực hiện hiện theo Kế hoạch vốn trung hạn để đảm bảo thực hiện dự án và giải ngân nguồn vốn.

1.7. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn:

Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh giảm đối với Dự án 6 là: **2.131 triệu đồng**, trong đó Ngân sách Trung ương 2.108 triệu đồng; ngân sách huyện: 23 triệu đồng, chuyển sang để thực hiện các dự án: Dự án 5: 392 triệu đồng; Dự án 6: 400 triệu đồng; Dự án 10: 1.509 triệu đồng. *Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo.*

- **Lý do điều chỉnh:** Nguồn vốn không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định điều chỉnh sang để thực hiện giải ngân nguồn vốn, nhằm nâng cao sử dụng hiệu quả nguồn vốn nông thôn mới được giao.

1.8. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình:

Tổng đề xuất điều chỉnh giảm nguồn vốn: 250 triệu của Phòng Dân tộc & Tôn giáo để thực hiện các dự án khác để thực hiện giải ngân nguồn vốn.

Tổng số vốn đề xuất điều chỉnh tăng đối với Dự án 10 là: **1.389 triệu đồng**, từ Dự án 9. *Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo.*

- **Lý do điều chỉnh:** Điều chỉnh để thực hiện giải ngân nguồn vốn và bổ sung phần vốn ngân sách TW chưa bổ sung.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Điều chỉnh tăng 2.487 triệu đồng để bố trí trả nợ cho công trình đã được phê duyệt, nguồn vốn lấy từ điều chỉnh dự án 2 xã Quảng Sơn thuộc Chương trình MTQG phát triển đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. ***Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo***

Trên đây là dự kiến Phương án về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2022, 2023 được chuyển sang năm 2025 thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong.

Kính trình Thường trực Huyện uỷ; Thường trực HĐND huyện xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để UBND huyện Đắk Glong triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã.
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Phương

PHỤ LỤC I

ĐIỀU CHỈNH THEO NGHỊ QUYẾT 111 GIAI ĐOẠN 2022- 2025 THỰC HIỆN 03 CHƯƠNG TRÌNH MTQG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK GLONG

(Kèm theo Tờ trình số 37/Tr-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Đắk Glong)

STT	Chương trình/Dự án, tiêu dự án	Tổng cộng			Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh				Ngân sách huyện				Không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định	Tỷ lệ giải ngân thấp	Ghi chú	
		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn						
			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm		Tăng	Giảm		Tăng	Giảm					
	Tổng cộng	35.180	19.357	19.357	33.341	35.157	19.334	18.834	33.318	-	-	500	-	23	23	23	6.827	10.662	1.345
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	35.180	16.870	19.357	30.854	35.157	16.847	18.834	30.831	-	-	500	-	23	23	23	6.827	10.662	1.345
	Vòng đầu tư:	28.092	13.370	15.130	23.993	28.092	13.347	15.130	23.970	-	-	-	-	23	-	23	4.669	10.461	-
I	XÃ ĐẮK HA	675	2.175	675	2.175	675	2.175	675	2.175	-	-	-	-	-	-	-	675	-	-
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	675	-	675	-	675	-	675	-	-	-	-	-	-	-	-	675	-	-
	Nội dung 3: Hỗ trợ đất sản xuất	675	-	675	-	675	-	675	-	-	-	-	-	-	-	-	675	-	-
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	-	2.175	-	2.175	-	2.175	-	2.175	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Nâng cấp, duy tu bảo dưỡng sửa chữa đường liên thôn, bon Tíng Wel Dăng đến bon Kon Hao	-	2.175	-	2.175	-	2.175	-	2.175	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Tăng mới công trình điều chỉnh vốn từ: Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị
II	XÃ QUẢNG HOÀ	11.771	2.400	3.353	10.818	11.771	2.400	3.353	10.818	-	-	-	-	-	-	-	353	3.000	-
	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	3.000	-	3.000	-	3.000	-	3.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3.000	-
	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng xã Quảng Hoà	3.000	-	3.000	-	3.000	-	3.000	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3.000	-
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	8.771	2.400	353	10.818	8.771	2.400	353	10.818	-	-	-	-	-	-	-	353	-	-
	Công trình đường giao thông nội vùng thôn 12 (Đường BTXM, Mac 250, L=1,5km, công hợp qua đường).	-	2.400	-	2.400	-	2.400	-	2.400	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Từ Dự án 2 của đơn vị chuyển qua
	7996008.Hệ thống kênh mương dẫn nước nội đồng thôn 7	4.541	-	186	4.355	4.541	-	186	4.355	-	-	-	-	-	-	-	186	-	-
	Trường THCS Quảng Hoà; hạng mục: Tường rào, sân	800	-	48	752	800	-	48	752	-	-	-	-	-	-	-	48	-	-

STT	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Tổng cộng			Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh				Ngân sách huyện				Không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định	Tỷ lệ giải ngân thấp	Ghi chú
		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh					
			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm		Tăng	Giảm			
	Đường nội vùng thôn 12, xã Quảng Hoà (đoạn từ ngã 3 đường liên thôn 12 đi thôn 6 nhà ông Nguyễn Thành Quý đến nhà ông Nguyễn Quốc Việt)	1.510	-	59	1.451	1.510		59	1.451						59			
	8052494 Đường nội vùng thôn 10, xã Quảng Hòa (đoạn từ nhà ông Anh đến nhà ông Phúc)	1.120	-	48	1.072	1.120		48	1.072						48			
	Đường giao thông nội đồng thôn 8, xã Quảng Hòa (đoạn từ ngã 3 tỉnh lộ 4 đi khu sản xuất)	800	-	12	788	800		12	788						12			
III	XÃ QUẢNG KHẾ	847	841	841	847	847	841	841	847	-	-	-	-	-	841	-	-	
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	742	-	742	-	742	-	742	-	-	-	-	-	-	742	-	-	
	Nội dung 3: Hỗ trợ đất sản xuất	742	-	742	-	742	-	742	-						742			
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	105	841	99	847	105	841	99	847	-	-	-	-	-	99	-	-	
	Cải tạo nâng cấp chợ nông sản huyện Đắk Glong	105		99	6	105	-	99	6						99			
	Trường mầm non Hoa Quỳnh, xã Quảng Khê; Hàng mục: Hàng rào, sân bê tông	-	841	-	841				841	-							Từ Nội dung 3: Hỗ trợ đất sản xuất	
IV	XÃ ĐẮK R'MĂNG	3.000	2.400	3.000	2.400	3.000	2.400	3.000	2.400	-	-	-	-	-	-	3.000	-	
1	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	3.000	-	3.000	-	3.000	-	3.000	-	-	-	-	-	-	-	3.000	-	
*	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng xã Đắk R'Măng	3.000	-	3.000	-	3.000	-	3.000	-						3.000			
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	-	2.400	-	2.400	-	2.400	-	2.400	-	-	-	-	-	-	-		
*	Đường vào khu sản xuất bon Păng Xuôi	-	2.400	-	2.400				2.400									
V	XÃ QUẢNG SON	4.000	-	4.000	-	4.000	-	4.000	-	-	-	-	-	-	-	4.000	-	
1	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	4.000	-	4.000	-	4.000	-	4.000	-	-	-	-	-	-	-	4.000	-	
*	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng xã Đắk R'Măng	4.000	-	4.000	-	4.000	-	4.000	-						4.000			
VI	PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	461	973	461	1.434	461	950	461	1.411	-	-	-	-	-	23	-	461	
	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	461	973	461	1.434	461	950	461	1.411	-	-	-	-	-	23	-	461	

STT	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Tổng cộng			Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh				Ngân sách huyện				Không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định	Tỷ lệ giải ngân thấp	Ghi chú
		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn					
			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm		Tăng	Giảm		Tăng	Giảm				
	Tiểu dự án 1: Đối mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	461	973	461	1.434	461	950	461	1.411	461	-	-	23	-	461	-		
	Nâng cấp, cải tạo Trường Phổ thông dân tộc bán trú TH Vừ A Dính và Nâng cấp, cải tạo Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Đắk R'Măng	461	-	461		461	461								461			
	Nâng cấp, cải tạo 09 phòng ở bán trú và Nhà vệ sinh (02 nhà) phục vụ học sinh bán trú Trường PTDTBT THCS Đắk R'Măng	-	973	-	973		950		950				23				Chuyển từ Dự án 9 của Phòng Dân tộc và Tôn giáo: 227 triệu (từ vốn sự nghiệp sang đầu tư), DA2 Quang Sơn: 124 triệu; DA 2 Quang Hoà: 161 triệu; DA 5 của đơn vị: 461 triệu từ vốn đầu tư sang đầu tư	
VII	PHÒNG VĂN HÓA, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	1.989	1.781	-	3.770	1.989	1.781	-	3.770		-	-	-	-	-	-		
	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	103	392	-	495	103	392		495								Bổ sung vốn cấp thiếu để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch vốn trung hạn từ vốn sự nghiệp DA2, DA4 của UBND xã Quảng Hoà	
	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	1.886	1.389	-	3.275	1.886	1.389	-	3.275		-	-	-	-	-	-		
	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.886	1.389	-	3.275	1.886	1.389		3.275								Bổ sung vốn cấp thiếu để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch vốn trung hạn (từ Dự án 2 của UBND xã Quảng Sơn)	
VIII	Ban Quản lý Dự án & Phát triển Quỹ đất	5.349	2.800	2.800	2.549	5.349	2.800	2.800	2.549		-	-	-	2.800	-	-		
	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	5.349	-	2.800	2.549	5.349	-	2.800	2.549		-	-	-	2.800	-	-		
	Dự án ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, dân di cư từ xã Đắk R'Măng, huyện Đắk Glông, tỉnh Đắk Nông	5.349	-	2.800	2.549	5.349		2.800	2.549					2.800				
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	-	2.800	-	-	-	2.800	-	-		-	-	-	-	-	-		
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn (điểm lẻ thôn 5)	-	2.800	-	-	-	2.800	-	-								Tăng mới công trình đầu chỉnh vốn từ Dự án 2 xã Đắk R'Măng	
B	Vốn sự nghiệp	7.088	3.500	4.227	6.861	7.065	3.500	3.704	6.861		-	500	-	23	2.158	201	1.345	

STT	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Tổng cộng			Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh				Ngân sách huyện			Không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định	Tỷ lệ giải ngân thấp	Ghi chú
		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn				
			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm		Tăng	Giảm		Tăng	Giảm			
I	UBND xã Đắk Ha	1.475	-	1.475	500	1.475	-	975	500	-	500	-	-	-	-	975	
	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (00513)	1.475	-	1.475	500	1.475	-	975	500	-	500	-	-	-	-	975	
*	Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân	50	-	50	-	50	-	50	-	-	-	-	-	-	-	50	
*	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.425	-	1.425	500	1.425	-	925	500	-	500	-	-	-	-	925	
II	XÃ QUẢNG HÒA	1.714	-	201	1.513	1.714	-	201	1.513	-	-	-	-	-	201	-	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	122	-	32	90	122	-	32	90	-	-	-	-	-	32	-	
-	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	122	-	32	90	122	-	32	90	-	-	-	-	-	32	-	
2	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc (00514)	1.592	-	169	1.423	1.592	-	169	1.423	-	-	-	-	-	169	-	
	Duy tu bảo dưỡng đường giao thông tiểu khu 3 thôn 8	746	-	55	691	746	-	55	691	-	-	-	-	-	55	-	
	Duy tu, bảo dưỡng công trình đường giao thông nội vùng thôn 7 (đoạn nhà ông Súa đến nhà ông Phong)	846	-	114	732	846	-	114	732	-	-	-	-	-	114	-	
III	PHÒNG DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO	3.899	-	2.551	1.348	3.876	-	2.528	1.348	-	-	23	-	2.158	-	370	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	871	-	170	701	871	-	170	701	-	-	-	-	170	-	-	-
*	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt	871	-	170	701	871	-	170	701	-	-	-	-	170	-	-	-
*	Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	871	-	170	701	871	-	170	701	-	-	-	-	170	-	-	-
2	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	2.629	-	2.131	498	2.606	-	2.108	498	-	-	23	-	1.988	-	120	
*	Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù	2.011	-	2.011	-	1.988	-	1.988	-	-	-	23	-	1.988	-		
*	Tiểu dự án 02: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	618	-	120	498	618	-	120	498	-	-	-	-	-		120	

STT	Chương trình/Dự án, tiểu dự án	Tổng cộng			Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh			Ngân sách huyện			Không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định	Tỷ lệ giải ngân thấp	Ghi chú
		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh kế hoạch vốn		Dự toán sau điều chỉnh				
			Tăng	Giảm			Tăng	Giảm		Tăng	Giảm					
3	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	399	-	250	149	399	-	250	149	-	-	-	-	-	250	
	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	399	-	250	149	399		250	149						250	
IV	XÃ QUẢNG SƠN	-	3.500	-	3.500	-	3.500	-	3.500	-	-	-	-	-	-	
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất	-	3.500	-	3.500	-	3.500	-	3.500	-	-	-	-	-	-	
	Sửa chữa Cổng, tường rào Trường tiểu học Võ Thị Sáu, xã Quảng Sơn	-	1.500	-	1.500		1.500		1.500	1.500						
	Sửa chữa Đường giao thông đoạn từ Quốc lộ 28 đi vào đập Đăk Rel (đập Hai Thân), xã Quảng Sơn	-	2.000	-	2.000		2.000		2.000	2.000						
B	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIÁM NGHEO BÊN VŨNG	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	-	-	-	-	-	
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	-	-	-	-	-	
	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	2.487	-	-	-	-	-	-	
1	Nâng cấp đường giao thông liên xã Đăk Sơn - Đăk R'Măng, huyện Đăk Glong (Đoạn qua Đăk Nang)	-	2.487	-	2.487		2.487		2.487	2.487						Tăng mới công trình điều chỉnh vốn từ Dự án 2 của UBND xã Quảng Sơn

PHỤ LỤC II

BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VỐN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2025
THỰC HIỆN 03 CHƯƠNG TRÌNH MTQG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK GLONG

(Kèm theo Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Đắk Glong)

STT	Nội dung	Mã CT MTQG	Quy mô	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn năm 2025 (NS trung ương)	Ghi chú
	TỔNG CỘNG					25.256	23.370	3.158	19.357	
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI					18.756	16.870		16.870	
	Vốn đầu tư					15.256	13.370		13.370	
	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc	10514				10.616	10.616		10.616	
1	Công trình đường giao thông nội vùng thôn 12		Đường BTXM; L=1,5km	Ban quản lý xã Quảng Hòa	Xã Quảng Hòa	2.400	2.400		2.400	
2	Đường vào khu sản xuất bon Păng Xuôi		Đường BTXM; L=1,5km	Ban quản lý xã Đắk R'Măng	xã Đắk R'Măng	2.400	2.400		2.400	
3	Nâng cấp, duy tu bảo dưỡng sửa chữa đường liên thôn, bon Tĩng Wel Đẳng đến bon Kon Hao		Đường BTXM; L=1,5km	Ban quản lý xã Đắk Ha	xã Đắk Ha	2.175	2.175		2.175	
4	Trường mầm non Hoa Quỳnh, xã Quảng Khê; Hạng mục: Hàng rào, sân bê tông		Công trình dân dụng, cấp IV	Ban quản lý xã Quảng Khê	Xã Quảng Khê	841	841		841	
5	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn (điểm lẻ thôn 5)		Công trình hạ tầng kỹ thuật	Ban QLDA & PTQĐ	xã Đắk Ha	2.800	2.800		2.800	
	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					973	973		973	
	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số					973	973		973	
	Nâng cấp, cải tạo 09 phòng ở bán trú và Nhà vệ sinh (02 nhà) phục vụ học sinh bán trú Trường PTDTBT THCS Đắk R'Măng	10515 30515	Công trình dân dụng, cấp IV	Phòng Giáo dục & Đào tạo	Đắk R'Măng	950	950		950	
						23	23		23	

STT	Nội dung	Mã CT MTQG	Quy mô	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021- 2025	Vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn năm 2025 (NS trung ương)	Ghi chú
	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	10516		Phòng Văn hóa, Khoa học và Công nghệ	Trên địa bàn huyện	392	392		392	
	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	10521				3.275	1.389		1.389	
	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			Phòng Văn hóa, Khoa học và Công nghệ	Trên địa bàn huyện	3.275	1.389		1.389	
	Vốn sự nghiệp					3.500	3.500		3.500	
I	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc					3.500	3.500		3.500	
	Sửa chữa Công, tường rào Trường tiểu học Võ Thị Sáu, xã Quảng Sơn	10514	Công trình dân dụng, cấp IV	UBND xã Đắk Ha	xã Đắk Ha	1.500	1.500		1.500	
	Sửa chữa Đường giao thông đoạn từ Quốc lộ 28 đi vào đáp Đắk Rel (đáp Hải Thán), xã Quảng Sơn	10514	Công trình giao thông, cấp IV	UBND xã Quảng Sơn	xã Quảng Sơn	2.000	2.000		2.000	
B	CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG					6.500	6.500	3.158	2.487	
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo					6.500	6.500	3.158	2.487	-
	Tiểu Dự án 2: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo					6.500	6.500	3.158	2.487	-
1	Nâng cấp đường giao thông liên xã Đắk Sơn - Đắk R'Mông, huyện Đắk Glong (Đoạn qua Đắk Nang)		Công trình giao thông; Công trình cấp IV; Chiều dài dự kiến khoảng 1 Km	Ban QLDA và PTQĐ	Xã Đắk Sơn	6.500	6.500	3.158	2.487	